

## BÁO CÁO

### **Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông**

Thực hiện Công văn số 31/VHTT-CDS ngày 5/7/2023 Về việc kiểm tra, đề xuất phương án xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu về chuyển đổi số.

UBND xã Long Thành tiến hành rà soát và đánh giá việc thực hiện tiêu chí số 8 như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ THEO BỘ TIÊU CHÍ NTM GIAI ĐOẠN 2023:**

8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính:

Xã có điểm Bưu điện Văn hóa xã Long Thành. Kết quả rà soát như mục II 8.1 dưới đây)

8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet:

11xóm/11xóm trên địa bàn xã Long Thành đều được phủ sóng điện thoại 2G, internet 4G, cáp quang áp dụng nhu cầu sử dụng dịch vụ của nhân dân. Chất lượng dịch vụ đảm bảo yêu cầu.

8.3. Xã có đài truyền thanh xã và hệ thống loa đến các thôn:

Xã có đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT. Đánh giá thực hiện: Xã đã có kế hoạch lắp đặt đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT và dự kiến lắp đặt trong tháng 8/2023.

8.4. Xã có ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành:

Tỷ lệ cán bộ công chức sử dụng máy tính: 100%

Mạng LAN đáp ứng yêu cầu: Có

**Đã sử dụng các phần mềm dưới đây:**

+ Hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT - office;

+ Hệ thống thư điện tử chính thức của xã;

+ Hệ thống một cửa điện tử;

+ Trang thông tin điện tử của xã:

Địa chỉ: <https://longthanh.yenthanh.nghean.gov.vn>

**Đánh giá chung: Hoàn thành các nội dung tiêu chí NTM theo bộ tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025**

#### **II. ĐÁNH GIÁ THEO BỘ TIÊU CHÍ NTM KIỂU MẪU GIAI ĐOẠN 2023:**

## A- YÊU CẦU CỦA TIÊU CHÍ

1. Điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân.
2. Thuê bao sử dụng điện thoại thông minh.
3. Dịch vụ báo chí truyền thông
4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế- xã hội.
5. Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng: trung tâm xã, điểm Di tích, trường học, nhà văn hoá xóm.

## B- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

### 8.1. Điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân

#### a, Cơ sở vật chất:

- Xã có điểm phục vụ bưu chính. Địa điểm xóm Giáp Ngói xã Long Thành, tỉnh Nghệ An. Có mặt bằng được cấp, có quy hoạch và đang đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; khuôn viên 160m<sup>2</sup>; nhà cửa sạch sẽ, bảo đảm mỹ quan; có trang thiết bị phù hợp với hình thức tổ chức cung ứng và nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính tại địa phương.

- Có treo biển tên phục vụ tại bưu điện.

- Có bảng niêm yết giờ mở cửa phục vụ:

Mùa Đông: + Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00;

+ Buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00.

Mùa hè: + Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30;

+ Buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00.

Các thông tin về dịch vụ bưu chính cung ứng tại điểm phục vụ gồm:

+ *Thông tin về dịch vụ bưu chính: Bảng giá cước đối với từng dịch vụ; Quy trình giải quyết khiếu nại; Danh mục hàng cấm gửi; Thủ tục hành chính dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính,...*

- Điểm phục vụ bưu chính được trang bị hệ thống máy tính có kết nối internet.

Nhân viên điểm phục vụ đã được tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến để hỗ trợ cho người dân, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

b) *Về dịch vụ:* Tại điểm phục vụ có cung cấp các dịch vụ:

- Dịch vụ thư có địa chỉ nhận, khối lượng đơn chiếc đến 02 kg;

- Dịch vụ gói, kiện hàng hóa có khối lượng đơn chiếc đến 05 kg.

- Dịch vụ bưu kiện trong nước và ngoài nước:

- Dịch vụ Tài chính Bưu chính:

- Dịch vụ chuyển tiền
- Dịch vụ Phát hành báo chí:
- Dịch vụ chuyển phát nhanh (EMS):
- Dịch vụ đặc biệt cho bưu phẩm, bưu kiện trong nước và quốc tế:
- Thu BHYT, BHXH TN
- Thu hộ tiền điện
- Chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH
- Chi trả chế độ người có công
- Chi trả bảo trợ xã hội
- Bán hàng tiêu dùng
- Bán bảo hiểm ô tô, xe máy
- Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Đánh giá nội dung đạt

### **8.2. Thuê bao sử dụng điện thoại thông minh**

Toàn xã có 5000/6000 người (dân số theo độ tuổi lao động) có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh, đạt tỷ lệ 83%.

Đánh giá nội dung chưa đạt

### **8.3. Dịch vụ báo chí truyền thông**

a) 100% số thôn của xã khu vực đồng bằng có hệ thống loa hoạt động thường xuyên; 90% thôn, bản của xã khu vực miền núi có hệ thống loa hoạt động thường xuyên;

Xã đã có đài truyền thanh vô tuyến điện truyền thanh không dây: máy tăng âm FM-TRANSMITTER, công suất 30w; tần số 60,4 Mg; 1 bộ màn hình máy tính hãng, 1đầu đĩa, 1micoro.

Toàn xã có 19 cụm loa với 45 chiếc loa nén 25 W và 19 cụm thu. 19 cụm gắn bán kiên cố trên cột điện.

Đài truyền thanh xã hoạt động có hiệu quả, ổn định đảm bảo 100 % hộ dân nghe được xóm tin tuyên truyền. Đã được cấp phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (Theo giấy phép số 295020/TTKD ngày 2/1/2020 của Cục tần số vô tuyến điện). Tuy nhiên hiện tại hệ thống truyền thanh xã đã cháy nhiều cụm loa, dân số đông địa bàn rộng nên lượng âm thanh chuyển tải đến nhân dân còn gặp nhiều hạn chế, hệ thống loa gắn trên các cột điện nên khi hư hỏng việc tu sửa gặp nhiều khó khăn và nguy hiểm. UBND dự kiến lắp đặt hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT vào tháng 8/2023.

Đài truyền thanh xã hoạt động phù hợp với quy định tại Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 6/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động thông tin cơ sở; Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh Nghệ An về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7

Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An ban hành kèm theo Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008 của UBND tỉnh Nghệ An.

Chỉ tiêu thời lượng tiếp, phát sóng phù hợp với các quy định tại Quyết định số 10/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nghệ An và Khung chỉ tiêu phát sóng của Đài truyền thanh cơ sở hằng năm của Sở thông tin và truyền thông

b) 100% số thôn trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng internet;

11/11 xóm trong xã đều có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng internet.

c) Có ít nhất một điểm cung cấp xuất bản phẩm:

Xã có các địa điểm cung cấp xuất bản phẩm bố trí thuận lợi:

Toàn xã có 04 điểm cung cấp xuất bản phẩm: Điểm Bưu điện Văn hóa xã, Thư viện trường Tiểu học, Thư viện trường THCS Hoàng Tá Thốn, thư viện UBND xã (người dân, giáo viên và học sinh có thể đọc miễn phí); chị Nguyễn Thị Sơn (bán sách giáo khoa). Các xuất bản phẩm thuộc hình thức: Xuất bản phẩm bản giấy.

Đánh giá nội dung chưa đạt

#### **8.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống Kinh tế - Xã hội.**

- Số cán bộ, công chức có máy tính sử dụng: 22/22, tỷ lệ 100%

- Xã sử dụng các phần mềm sử dụng chung sau:

+ Hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT - office;

+ Hệ thống thư điện tử chính thức của xã;

+ Hệ thống một cử điện tử;

+ Trang thông tin điện tử của xã;

Các ngành thuộc khối chính quyền, Đảng ủy, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã đã trang bị đầy đủ máy tính thuận lợi giải quyết công việc chuyên môn ở các bộ phận của xã; trong đó có 22 máy đã sử dụng thành thạo phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - loffice. Các đơn vị nhà trường, trạm y tế xã đều trang bị đầy đủ máy tính kết nối internet phục vụ công tác giảng dạy và khám chữa bệnh.

Xã đã xây dựng trang thông tin điện tử của xã địa chỉ: <https://longthanh.yenthanh.nghean.gov.vn>. Tổ chức bộ máy, cập nhật đăng tải thông tin, cập nhật thường xuyên các hoạt động của xã và nhân dân. Văn hóa, Đoàn Thanh niên phối hợp với Đảng ủy - HDND - MTTQ, các ban ngành đoàn thể thường xuyên đăng tải các hoạt động phong trào của xã và quảng bá sản phẩm OCOP- Lươn đồng Long Thành được nhiều người tham gia truy cập để nắm bắt thông tin của xã nhà. Tổ chức bộ máy hành chính, thông tin liên hệ của cán bộ, công chức, thông tin địa giới hành chính, điều kiện tự nhiên, văn hóa, di tích,

danh thắng, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của xã. Tin tức hoạt động của xã, thông tin tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và hoạt động về phong trào của các tổ chức đoàn thể.

Tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống một cửa điện tử.

a) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã được đánh giá tại Tiêu chí 15- Hành chính công:

Trong 6 tháng đầu năm 2023: Tại bộ phận một cửa đã tiếp nhận và giải quyết 1169 lượt hồ sơ thủ tục hành chính, hồ sơ quá hạn 07. Trong đó: Lĩnh vực Trực tuyến 562 hồ sơ, trực tiếp 607 hồ sơ. Trong quá trình thực hiện gặp rất nhiều khó khăn từ công chức thực hiện cung cấp dịch vụ đến cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công mức độ 3-4 còn hạn chế.

b) Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin: 22/22, đạt 100%.

c) Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt trên 70%;

d) Sản phẩm OCOP: Đang xây dựng sản phẩm Lươn ướp sẵn, lươn cuộn thịt ( Sản phẩm của làng nghề chế biến lươn Phan Thanh) của xã đạt tiêu chuẩn OCOP 3\* được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử postmart.vn, shopee.com;

đ) Địa chỉ số hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, điểm di tích được thông báo gắn biển: Nội dung này theo chỉ đạo sở TTTT không triển khai thực hiện trong năm 2023.

Đánh giá nội dung này chưa đạt.

**8.5. Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng: trung tâm xã, điểm du lịch, trường học, nhà văn hoá xóm.**

a) Địa điểm có mạng wifi:

Xã có các điểm công cộng có mạng wifi miễn phí: UBND xã, Nhà văn hóa xã, Trạm Y tế; 10/11 đơn vị xóm, các trường học đóng trên địa bàn xã.

b) Mạng wifi phải đáp ứng chất lượng dịch vụ, các điều kiện kỹ thuật khai thác và bảo đảm an toàn thông tin theo các quy định hiện hành.

Mạng wifi đều đáp ứng chất lượng dịch vụ, các điều kiện kỹ thuật khai thác và bảo đảm an toàn thông tin theo các quy định hiện hành.

Đánh giá nội dung này đạt

**8.6. Mô hình thôn thông minh ( xóm Giáp Ngói):**

**\* Về thiết chế:**

- Trên địa bàn xã có 3 cột sóng 4G của nhà mạng Viettel và Vinaphon đặt tại các điểm xóm Điện Yên và xóm Giáp Ngói.

- Cơ bản trên địa bàn xóm Giáp Ngói hệ thống Internet cáp quang và thông tin di động 4G/5G các hộ gia đình đều sử dụng (Vinaphon, Viettel: %); có 167/250 hộ lắp đặt mạng internet đạt tỷ lệ 67%.

- Thông minh triển khai thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ thông tin/chuyển đổi số thuộc lĩnh vực an ninh trật tự:

Hiện tại có 40 hộ/250 hộ lắp đặt hệ thống Camera giám sát tại gia đình kết nối điều khiển thông qua điện thoại (đạt tỷ lệ 16%). Trong thời gian tới tiếp tục vận động nhân dân lắp đặt camera để đạt tỷ lệ 100%.

- Từ Cấp ủy, BCH xóm, đến Ban công tác mặt trận xóm cũng như các chi hội trong xóm đều thành lập nhóm công nghệ số cộng đồng để trao đổi công việc tương tác, tương trợ lẫn nhau thông qua phần mềm Zalo; Toàn xóm có 18 nhóm công nghệ số cộng đồng, cụ thể:

+ Nhóm Chi ủy gồm 3 thành viên: Bí thư chi bộ, Xóm trưởng, Trưởng ban Công tác mặt trận xóm. Trong đó bí thư chi bộ làm trưởng nhóm.

+ Nhóm chi bộ: Có 38 thành viên gồm bí thư chi bộ làm trưởng nhóm và thành viên là các Đảng viên trong chi bộ.

+ Nhóm BCH xóm: Có 11 thành viên; gồm xóm trưởng và tổ trưởng các tổ liên gia do Đồng chí xóm trưởng làm trưởng nhóm.

+ Nhóm Ban CTMT: Có 6 thành viên, gồm các đồng chí trong Ban CTMT và các chi hội trưởng, chi hội phó, xóm trưởng do đồng chí Trưởng ban CTMT xóm làm trưởng nhóm.

+ Nhóm chi hội Phụ nữ: Có 130 thành viên, do đồng chí Chi hội trưởng hội phụ nữ làm trưởng nhóm.

+ Nhóm chi hội nông dân: Có 135 thành viên, do đồng chí Chi hội trưởng hội nông dân làm trưởng nhóm.

+ Nhóm chi đoàn thanh niên: có 28 thành viên, do đồng chí bí thư chi đoàn làm trưởng nhóm

+ Nhóm chi hội cựu chiến binh: Có 15/30 thành viên, do đồng chí chi hội trưởng hội CCB làm trưởng nhóm ( do một số CCB già tuổi không dùng điện thoại thông minh).

+ Nhóm các tổ liên gia từ tổ số 1 đến tổ số 10. Gồm đại diện các hộ gia đình trong tổ liên gia do tổ trưởng tổ liên gia làm trưởng nhóm.

- Về gắn mã địa chỉ số các hộ gia đình trong thôn: Không triển khai thực hiện năm 2023.

**\* Về con người:**

- Cán bộ xóm đều sử dụng điện thoại thông minh có tải các ứng dụng cần thiết để nắm bắt thông tin tuyên truyền đến người dân; 362/404 người trong độ tuổi trưởng thành dùng điện thoại thông minh đạt 90% được lực lượng Đoàn thanh niên hướng dẫn, sử dụng các phần mềm, nền tảng số hỗ trợ cho việc tra cứu, tìm kiếm, trao đổi thông tin và thanh toán trực tiếp như: Sử dụng phần mềm ứng



dụng Bảo hiểm xã hội số VISSD, tham gia các sàn thương mại điện tử để mua bán hàng hóa, Thanh toán tiền điện, tiền điện thoại trực tuyến qua dịch vụ ViettelPay..

### **8.7. Xã đạt tiêu chí kiểu mẫu về chuyển đổi số**

- Chính quyền số:

+ Cơ sở vật chất về công nghệ thông tin phục vụ quản lý điều hành đồng bộ, bảo đảm an toàn thông tin.

100% cán bộ, công chức có máy tính sử dụng, được kết nối internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng, đảm bảo an toàn thông tin

+ Sử dụng hiệu quả, đạt chỉ tiêu theo quy định hàng năm và giai đoạn đối với các phần mềm dùng chung của tỉnh: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Cổng dịch vụ công, Chữ ký số...

Xã có sử dụng các phần mềm:

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT- OFFICE: 90% người dùng sử dụng thường xuyên; Số lượng văn bản tồn trên hệ thống không có

Hệ thống thư điện tử chính thức của cơ quan nhà nước: Tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo phê duyệt trên phần mềm đạt 100%; Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm đạt trên 97%

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính do tỉnh triển khai đạt các chỉ tiêu theo lộ trình của tỉnh đến năm 2025

Công thông tin điện tử: Cổng thông tin điện tử của xã có đầy đủ tên miền, cung cấp đầy đủ thông tin của xã và các dịch vụ công trực tuyến của xã trên môi trường mạng

+ Có hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông phủ sóng đến 100% các thôn, hoạt động ổn định.

Xã đang dùng đài truyền thanh vô tuyến điện truyền thanh không dây: máy tăng âm FM-TRANSMITTER, công suất 30w; tần số 60,4 Mg; 1 bộ màn hình máy tính hãng, 1 đầu đĩa, 1micro. Dự kiến trong thời gian tới sẽ lắp đặt hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT.

+ Có phòng họp trực tuyến bảo đảm các điều kiện kỹ thuật theo quy định.

Phòng họp trực tuyến có 1 màn hình tivi 60 in, có hệ thống loa, CPU, bàn phím, Model

+ Có kênh giao tiếp trực tuyến với người dân.

Chưa có kênh giao tiếp trực tuyến với người dân

- Kinh tế số:

+ 100% cơ sở, hộ kinh doanh có tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt;

có dán mã QR hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt.

Toàn xã có 182 hộ kinh doanh các lĩnh vực đều có tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Ít nhất 70% người trưởng thành trong xã có tài khoản thanh toán trực tuyến, có thể thanh toán các dịch vụ thiết yếu như điện, nước, viễn thông, học phí...

Tỷ lệ người trưởng thành có tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt mới đạt 60%.

+ 100% sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm đặc trưng của xã được giới thiệu, quảng bá trên các sàn thương mại điện tử.

Xã đang xây dựng sản phẩm Lươn ướp sẵn, lươn cuộn thịt ( Sản phẩm của làng nghề chế biến lươn Phan Thanh) của xã đạt tiêu chuẩn OCOP 3\* được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử postmart.vn, shopee.com;

- Xã hội số:

+ 100% số thôn có các nhóm/tổ công nghệ số cộng đồng tương tác, tương trợ lẫn nhau).

11/11 xóm có các nhóm công nghệ số cộng đồng, Mỗi xóm có từ 7- 10 nhóm công nghệ số cộng đồng, cập nhật tương tác các nội dung công việc

+ Tại các Trường học, Trạm y tế: Triển khai đầy đủ, hiệu quả các phần mềm theo hướng dẫn của ngành giáo dục, y tế phục vụ quản lý, dạy học và khám, chữa bệnh (có triển khai ứng dụng các phần mềm trực tuyến như dạy học trực tuyến, khám bệnh từ xa).

Tại các trường học đã sử dụng tốt các phần mềm sau:

Phần mềm thời khoá biểu

Phần mềm PCGD

Phần mềm Misa kế toán

Phần mềm VN.EDU

Phần mềm cơ sở dữ liệu

Phần mềm quản lý dữ liệu dân cư

Phần mềm khám chữa bệnh

+ 100% người dân trong độ tuổi lao động được phổ cập kỹ năng số, trong đó bao gồm kỹ năng sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến để thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

UBND xã đã thành lập tổ công tác, bố trí lực lượng đoàn thanh niên cài đặt định danh điện tử và phổ cập kỹ năng số cho nhân dân trên địa bàn 11 xóm, tài liệu về kỹ năng số được cấp đầy đủ đến tận 11 xóm.

Đối chiếu theo Hướng dẫn số 1246/HD- STTTT ngày 02/8/2022 của Sở



Thông tin và Truyền thông tỉnh Nghệ An thực hiện tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông trong Bộ Tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, kết quả đánh giá: **chưa đạt theo quy định.**

### **C. Giải pháp khắc phục**

- UBND xã đã giao cho các ban ngành, công chức phụ trách tiếp tục khảo sát, xây dựng kế hoạch, giải pháp và lộ trình thực hiện các nội dung tiêu chí chưa đạt, phân đầu hoàn thành mục tiêu xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu cuối năm 2023.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và sự tự nguyện đóng góp xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của toàn thể nhân dân. Tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất, hiến công trình, phá dỡ các công trình để mở rộng nền đường.

- Tranh thủ các nguồn hỗ trợ của Nhà nước, lồng ghép các chương trình, đẩy mạnh công tác xã hội hóa để xây dựng, hoàn chỉnh đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, trường học, trạm y tế,...

### **D. Kiến nghị- đề xuất**

1. Về đích NTM kiểu mẫu về chuyển đổi số là lĩnh vực mới và khó,... Kính đề nghị Ban chỉ đạo NTM huyện, các phòng ban, ngành cấp huyện có quy trình hướng dẫn cụ thể và tạo mọi điều kiện giúp đỡ xã về công tác tổ chức thực hiện.

2. Hạ tầng kỹ thuật số được đầu tư nhiều năm trước nay không đáp ứng được nhiệm vụ cho công tác chuyển đổi số. Kính đề nghị cấp trên hỗ trợ nguồn kinh phí để xã triển khai thực hiện.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng VH TT huyện;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Trọng Tý**